TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2025/QĐST - DS	*Phú Hòa, ngày 03 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03/4/2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 187/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt N (tên gọi cũ: Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V)**; địa chỉ: Số 210 Trần Quang K, phường Tràng T, quận Hoàn K, Tp. Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật ông Hồ Nam T - Chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Tấn V – chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Lộc phát Việt N – Chi nhánh Phú Y, theo Quyết định ủy quyền thường xuyên số 9712A/2023/QĐ-LpBank. GSKD & XLN ngày 11/7/2023. Ông Trần Tấn V ủy quyền lại cho bà Phan Thị Thu Th – chuyên viên xử lý nợ, theo văn bản việc uỷ quyền số: 53/2024/GUQ-LPB.PY ngày 14/6/2024; địa chỉ: 197 – 199 đường Hùng V, phường A, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: bà Trần Thị N, sinh năm 1973 và ông Lê Quang Th, sinh năm 1971; đồng địa chỉ: thôn Ân N, xã Hòa A, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: bà Trần Thị N, ông Lê Quang Th có vay, còn nợ và thống nhất trả nợ cho Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt N (tên gọi cũ là Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V), chi nhánh tỉnh Phú Yên tổng số tiền tính đến ngày 13/03/2025 là số tiền 26.258.009 đồng *(Hai mươi sáu triệu hai trăm năm mươi tám nghìn không trăm lẻ chín đồng)*, trong đó nợ gốc 19.889.934 đồng, nợ lãi quá hạn là 6.368.075

đồng về khoản nợ Hợp đồng tín dụng số HDTD60020211580 ngày 17/9/2021 được ký kết giữa Ngân hàng với bà N, ông Th.

2.2. Về phương án trả nợ: Ngân hàng và bị đơn bà N, ông Th thống nhất cho bị đơn thanh toán vốn gốc bắt đầu từ ngày 20/3/2025 trả mỗi tháng 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* cho đến khi hết nợ và tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc trong hợp đồng đã ký tính đến thời điểm trả hết nợ vốn gốc cho Ngân hàng. Nếu ông Th, bà N vi phạm nghĩa vụ trả nợ trong một tháng, thì ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự buộc bà N, ông T trả hết số tiền vốn gốc và lãi một lần theo hợp đồng ký kết giữa các bên.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 13/3/2025, bị đơn bà Trần Thị N, ông Lê Quang T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trong hạn, quá hạn, tiền phạt của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD60020211580 ngày 17/9/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Trần Thị N, ông Lê Quang T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của *Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt N (tên gọi cũ là Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V), chi nhánh tỉnh Phú Y.*

2.3. Về án phí: Bị đơn bà Trần Thị N, ông Lê Quang T tự nguyện chịu số tiền 656.000 đồng *(Sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt N, chi nhánh tỉnh Phú Y trả số tiền đã nộp tạm ứng 690.000 đồng *(Sáu trăm chín mươi nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng số 0004868 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- VKSND và TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Hoan